

**KẾ HOẠCH**  
**Giáo dục nhà trường, năm học 2025-2026**

**I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

- Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 20/2021/TT-BGDĐT ngày 01/07/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung Điều 3 Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

- Căn cứ Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 22/8/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

- Căn cứ Công văn số 866/SGDĐT- GDTrH&HSSV ngày 29/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố về Lịch công tác trọng tâm Giáo dục Trung học và học sinh, sinh viên, năm học 2025-2026;

- Căn cứ Công văn Hướng dẫn số 867/SGDĐT-GDTrH&HSSV ngày 29/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025 – 2026;

- Căn cứ Kế hoạch số 690/KH-SGDĐT ngày 20/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố về Tổ chức Kỳ thi chọn đội tuyển dự thi chọn học sinh giỏi quốc gia THPT và Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp thành phố năm học 2025 – 2026;

- Căn cứ Hướng dẫn số 768/HD-SGDĐT ngày 29/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố về việc thực hiện nhiệm vụ công tác học sinh, sinh viên năm học 2025 – 2026;

**II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. Bối cảnh bên ngoài**

**1.1 Thời cơ**

- Việc tái cơ cấu chính quyền địa phương hai cấp: Việc sắp xếp lại bộ máy chính quyền địa phương theo hướng tinh gọn, hiệu quả sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý giáo dục. Sự phối hợp giữa nhà trường với chính quyền xã, huyện sẽ được thúc đẩy, giúp giải quyết nhanh chóng các vấn đề về cơ sở vật chất, nhân sự và chính sách hỗ trợ học sinh khó khăn.

- Sự bùng nổ công nghệ thông tin và chuyển đổi số: Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục mở ra cơ hội lớn để nhà trường ứng dụng các phương pháp dạy học hiện đại, nâng cao chất lượng giảng dạy. Học sinh được tiếp cận với nguồn tài liệu phong phú, học tập trực tuyến linh hoạt, phát triển kỹ năng số và hội nhập quốc tế.

- Định hướng phát triển giáo dục của quốc gia và quốc tế: Chương trình giáo dục phổ thông 2018 tiếp tục được triển khai đồng bộ, tạo hành lang pháp lý vững chắc cho việc đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá. Xu hướng giáo dục toàn cầu hướng đến phát triển năng lực, kỹ năng mềm và giáo dục tích hợp STEM tạo điều kiện để nhà trường đa dạng hóa hoạt động giáo dục.

- Sự quan tâm của xã hội và phụ huynh: Nhận thức của phụ huynh và cộng đồng về vai trò của giáo dục ngày càng cao. Sự đồng thuận và ủng hộ từ gia đình, doanh nghiệp địa phương sẽ giúp nhà trường huy động nguồn lực tốt hơn cho các hoạt động giáo dục, đặc biệt là hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

## **1.2. Thách thức**

- Ổn định tổ chức sau sắp xếp chính quyền địa phương: Việc sắp xếp lại chính quyền hai cấp có thể dẫn đến thay đổi nhân sự và cơ chế phối hợp, gây ra một số khó khăn ban đầu trong việc triển khai các kế hoạch giáo dục, đặc biệt là công tác đầu tư cơ sở vật chất và phối hợp liên ngành.

- Yêu cầu cao về năng lực số hóa: Mặc dù công nghệ thông tin phát triển mạnh, nhưng không phải tất cả giáo viên và học sinh đều có đủ kỹ năng và điều kiện tiếp cận. Việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ giáo viên là thách thức lớn, đặc biệt trong bối cảnh nguồn lực còn hạn chế.

- Áp lực nâng cao chất lượng giáo dục: Yêu cầu về chất lượng giáo dục ngày càng cao từ phía phụ huynh và xã hội đòi hỏi nhà trường phải không ngừng đổi mới, nâng cao hiệu quả giảng dạy và quản lý. Điều này đặt ra thách thức trong việc cân bằng giữa mục tiêu chất lượng và điều kiện thực tế về cơ sở vật chất, đội ngũ.

- Duy trì và phát triển giáo dục toàn diện: Trong bối cảnh hội nhập quốc tế, việc giáo dục học sinh phát triển toàn diện cả về kiến thức, kỹ năng và phẩm chất đạo đức là vô cùng quan trọng. Tuy nhiên, áp lực thi cử và định hướng nghề nghiệp sớm có thể ảnh hưởng đến việc thực hiện mục tiêu này.

Khó khăn về kinh tế - xã hội địa phương: Tỷ lệ học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo và học sinh khuyết tật tại trường vẫn còn cao, gây khó khăn trong công tác huy động và duy trì sĩ số, cũng như đảm bảo chất lượng giáo dục công bằng.

## **2. Bối cảnh bên trong**

## 2.1. Điểm mạnh

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có tinh thần trách nhiệm cao, gắn bó, đoàn kết và sẵn sàng hỗ trợ lẫn nhau trong mọi hoạt động. Đây là nền tảng vững chắc để vượt qua khó khăn;
- Nhà trường đã xây dựng được mối quan hệ tốt đẹp, gắn gũi giữa thầy và trò, tạo nên một môi trường giáo dục thân thiện, tích cực;
- Đa số giáo viên đã có ít nhất một năm triển khai Chương trình GDPT 2018, đã phần nào làm quen với phương pháp dạy học phát triển phẩm chất, năng lực, cách xây dựng kế hoạch bài học và kiểm tra đánh giá mới. Đây là kinh nghiệm quý để tiếp tục triển khai có chiều sâu trong năm học tới;
- Hằng năm nhà trường nhận được sự quan tâm, ủng hộ tích cực từ Hội cha mẹ học sinh và một số tổ chức, cá nhân từ thiện trong việc hỗ trợ học sinh nghèo, trang bị cơ sở vật chất, tạo thêm nguồn lực bổ sung nguồn quỹ khen thưởng;
- Đầu năm học đa số giáo viên đã được tập huấn công nghệ AI trong dạy học. Một số giáo viên đã mạnh dạn ứng dụng CNTT vào soạn giảng, tạo bài giảng điện tử, giao bài tập online, bước đầu hình thành thói quen dạy học số;
- Cơ sở vật chất của nhà trường cơ bản đáp ứng đảm bảo cho các hoạt động giáo dục của nhà trường. Hệ thống máy móc, mạng internet tương đối đảm bảo cho việc ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học;
- Cảnh quan sư phạm rộng rãi, thoáng mát;
- Đội ngũ CB, GV, NV và người lao động tương đối đảm bảo theo quy định, có 100% giáo viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo.

## 2.2. Điểm yếu

- Theo báo cáo sơ bộ đầu năm học 2025-2026: số lượng học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo rất cao toàn trường có 188/426 em, tỉ lệ 44,13% (*hộ nghèo 163, hộ cận nghèo 25*); số học sinh khuyết tật học hòa nhập cao 32/426 em, tỉ lệ 7,51%. (*Khối 6: 7 em; Khối 7 có 8 em; Khối 8 có 11 em và Khối 9 có 6 em*); nhiều gia đình học sinh vẫn còn gặp những khó khăn trong đời sống, sinh hoạt hằng ngày;
- Mặc dù 100% giáo viên đạt chuẩn, nhưng năng lực chuyên môn chưa đồng đều. Một bộ phận giáo viên, đặc biệt là giáo viên trẻ và giáo viên hợp đồng, còn hạn chế trong việc đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực, tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tích hợp liên môn; Năng lực tự học, tự bồi dưỡng ở vài giáo viên còn hạn chế, còn thụ động trong việc tiếp cận công nghệ mới;
- Hoạt động hướng nghiệp cho học sinh, đặc biệt là khối 9, còn mang tính hình thức, chưa thực sự hiệu quả. Việc tư vấn, định hướng nghề nghiệp cho học sinh sau tốt nghiệp THCS chưa sâu sát dẫn đến một số em trượt THPT phải bỏ học, không tham gia học nghề;
- Việc ứng dụng CNTT mới chỉ dừng lại ở mức độ hỗ trợ bài giảng (trình chiếu PPT) là chính, chưa khai thác hiệu quả các phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, học liệu số đa dạng và các nền tảng dạy học trực tuyến chuyên nghiệp.

- Hạ tầng mạng và thiết bị (máy tính dạy học, máy tính học tập, ti vi, máy chiếu...) cho học sinh thực hành, trải nghiệm còn thiếu và chưa đồng bộ.

- Một số phòng chức năng còn thiếu theo Thông tư 14/VBHN-BGDĐT ngày 31/12/2024 của Bộ Giáo dục Đào tạo ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học<sup>1</sup>: Phòng kho, Phòng bộ môn Nghệ thuật, Phòng bộ môn Anh, Phòng thiết bị giáo dục, Phòng tư vấn học đường và hỗ trợ học sinh khuyết tật; Diện tích sân chơi, bãi tập chật hẹp, nằm sát khu học tập và khu làm việc nhà trường; Tường phòng học, chân tường phòng làm việc có biểu hiện xuống cấp;

- Tỷ lệ học sinh dân tộc thiểu số cao (339/426, tỷ lệ 79,58 %) kéo theo những rào cản về ngôn ngữ, phong tục tập quán và điều kiện kinh tế. Điều này đòi hỏi giáo viên không chỉ có chuyên môn mà còn cần có kỹ năng am hiểu văn hóa và tâm lý để giáo dục hiệu quả.

### III. ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

#### 1. Quy mô lớp và số lượng học sinh

Tên lớp	SL	SL Nữ	Tỷ lệ (%)	Dân Tộc	Tỷ lệ (%)	Nữ Dân tộc	Tỷ lệ (%)	HS KT	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
6/1	41	16	39.02	33	80.49	13	31.71	2	4.88	CĐ 2
6/2	42	19	45.24	34	80.95	15	35.71	2	4.76	
6/3	41	17	41.46	30	73.17	11	26.83	3	7.32	
<b>Khối 6</b>	<b>124</b>	<b>52</b>	<b>42.62</b>	<b>95</b>		<b>39</b>	<b>31.97</b>	<b>7</b>	<b>5.65</b>	
7/1	37	17	45.95	28	75.68	12	32.43	2	5.41	
7/2	35	17	48.57	28	80.00	11	31.43	3	8.57	
7/3	38	17	44.74	30	78.95	13	34.21	3	7.89	
<b>Khối 7</b>	<b>110</b>	<b>51</b>	<b>46.36</b>	<b>86</b>	<b>78.18</b>	<b>36</b>	<b>32.73</b>	<b>8</b>	<b>7.27</b>	
8/1	32	10	31.25	27	84.38	8	25.00	3	9.38	
8/2	31	10	32.26	25	80.65	8	25.81	5	16.13	
8/3	33	15	45.45	29	87.88	13	39.39	3	9.09	
<b>Khối 8</b>	<b>96</b>	<b>35</b>	<b>36.46</b>	<b>81</b>	<b>84.38</b>	<b>29</b>	<b>30.21</b>	<b>11</b>	<b>11.45</b>	
9/1	32	14	43.75	23	71.88	10	31.25	2	6.25	CĐ 1
9/2	32	14	43.75	25	78.13	13	40.63	2	6.25	
9/3	32	12	37.50	27	84.38	10	31.25	2	6.25	
<b>Khối 9</b>	<b>96</b>	<b>40</b>	<b>41.67</b>	<b>75</b>	<b>78.12</b>	<b>33</b>	<b>34.38</b>	<b>6</b>	<b>6.25</b>	
<b>Toàn Trường</b>	<b>426</b>	<b>178</b>	<b>41.78</b>	<b>339</b>	<b>79.58</b>	<b>137</b>	<b>32.16</b>	<b>32</b>	<b>26.01</b>	

<sup>1</sup> Thông tư hợp nhất 2 thông tư: Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và Thông tư số 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực kể từ ngày 31 tháng 01 năm 2025.

## 2. Định hướng bố trí phòng học, phòng học bộ môn và các phòng chức năng

### 2.1 Khối phòng học

Nhà trường có tổng cộng 9 phòng học, trong đó có 2 phòng trưng dụng làm phòng bộ môn Anh, Nghệ thuật; việc bố trí phòng học cụ thể như sau:

+ *Buổi sáng*: Lớp 6/1 học Phòng số 1; Lớp 6/2 học Phòng số 2; Lớp 6/3 học Phòng số 3; Lớp 8/1 học Phòng số 4; Lớp 8/2 học Phòng số 5; Lớp 8/3 học Phòng số 6.

+ *Buổi chiều*: Lớp 7/1 học Phòng số 1; Lớp 7/2 học Phòng số 2; Lớp 7/3 học Phòng số 3; Lớp 9/1 học Phòng số 4; Lớp 9/2 học Phòng số 5; Lớp 9/3 học Phòng số 6;

+ Phòng bộ môn: Phòng bộ môn Công nghệ; Phòng bộ môn KHTN; Phòng bộ môn Tin; Phòng bộ môn Tiếng Anh (phòng tạm); Phòng bộ môn Nghệ Thuật (phòng tạm);

+ Phòng học số 7 phục vụ dạy trái buổi;

Nhìn chung phòng học, phòng học bộ môn đảm bảo cho việc tổ chức, triển khai thực hiện việc dạy và học cho học sinh theo CT GDPT 2018.

### Lưu ý:

*Các tiết thực hành tiến hành dạy học tại phòng thực hành và phòng học bộ môn, khi phân công Thời khóa biểu đảm bảo không bị chồng chéo.*

*Tổ chức thực hiện dạy học 2 ca: ca sáng (khối 6;8) ca chiều (khối 7;9); học sinh toàn trường học 6 buổi/tuần, mỗi buổi không quá 5 tiết. Bên cạnh việc dạy học nội dung chính khóa cần thực hiện công tác phụ đạo học sinh chưa đạt, bồi dưỡng học sinh tham gia các kỳ thi, hội thi.*

### 2.2. Phòng hành chính quản trị:

Khối phòng hành chính quản trị nhà trường có các phòng: Phòng Hiệu trưởng; Phòng Phó Hiệu trưởng; Phòng văn phòng; Phòng bảo vệ; Khu vệ sinh CB, GV, NV; Khu để xe CB, GV, NV đảm bảo để triển khai CT GDPT 2018.

**2.3. Khối phụ trợ:** Nhà trường có đầy đủ các phòng: Phòng họp Hội đồng; Phòng tổ chuyên môn; Phòng y tế; Thư viện; Khu để xe học sinh; Khu vệ sinh học sinh đảm bảo điều kiện triển khai CT GDPT 2018.

## 3. Định hướng thực hiện chương trình dạy học

- Toàn bộ các khối 6;7;8 và 9 thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 thuộc Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT 2018);

- Mỗi khối lớp học chính khóa 6 buổi, môn học đặc thù có thể bố trí dạy học trái buổi; học phụ đạo 1 tiết/lớp (khối lớp)/tuần; học bồi dưỡng 2 tiết/môn/tuần;

- Trong năm học 2025-2026, nhà trường chú trọng phát huy sức mạnh tập thể, tập trung nghiên cứu, thảo luận xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học cơ bản đáp ứng được nhiệm vụ năm học mới theo quy định; chủ động bố trí thời gian thực hiện chương trình, bảo đảm tính khoa học, sư phạm. Các tổ chuyên môn căn cứ vào kế hoạch thời gian thực hiện chương trình các môn học của nhà trường để xây dựng

KHGD của tổ chuyên môn (theo PL I, II Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH). Các môn học Lịch sử- Địa lý; KHTN; HĐTNHN việc xây dựng kế hoạch dạy học thực hiện tại Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT.

#### 4. Định hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm.

- Phân công giáo viên tương đối phù hợp với năng lực chuyên môn và phù hợp với tình hình đội ngũ nhà trường;

- Xây dựng kế hoạch giáo dục: Kế hoạch tổ chức thực hiện hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được xây dựng theo từng chủ đề; giáo viên được phân công đảm nhận chủ đề tổ chức cho học sinh tìm hiểu nội dung, phương pháp, hình thức hoạt động, tổ chức cho học sinh luyện tập, thực hành trải nghiệm theo yêu cầu của chương trình và tổ chức cho học sinh báo cáo, thảo luận, đánh giá về kết quả thực hiện. Việc xây dựng thời khóa biểu bảo đảm sự linh hoạt cho mỗi chủ đề được tổ chức thực hiện trong một khoảng thời gian phù hợp với kế hoạch của giáo viên trong thời gian đó.

- Tổ chức thực hiện và kiểm tra, đánh giá:

+ Giáo viên tổ chức cho học sinh tìm hiểu nội dung, phương pháp và hình thức trải nghiệm trước khi thực hiện hoạt động trải nghiệm theo yêu cầu cần đạt của chủ đề. Đối với việc thực hiện hoạt động trải nghiệm, giáo viên tổ chức cho học sinh thực hành, rèn luyện và vận dụng theo nội dung, phương pháp, hình thức hoạt động đã được hướng dẫn với yêu cầu cụ thể về sản phẩm mà học sinh phải hoàn thành. Quá trình trải nghiệm có thể là hoạt động của cá nhân, nhóm nhỏ hoặc nhóm lớn, ở các không gian khác nhau trong và ngoài lớp học, trong và ngoài nhà trường tùy theo nội dung và tính chất của hoạt động. Trong quá trình học sinh thực hành trải nghiệm, giáo viên đóng vai trò tổ chức, hướng dẫn, kiểm tra quá trình thực hiện của học sinh.

+ Đối với đánh giá thường xuyên, giáo viên được phân công phụ trách chủ đề nào thực hiện đánh giá thường xuyên đối với chủ đề đó. Hiệu trưởng phân công giáo viên chủ trì phụ trách Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở mỗi lớp để phối hợp với các giáo viên được phân công tổ chức Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở lớp đó thống nhất kết quả đánh giá thường xuyên, tổng hợp kết quả, ghi kết quả đánh giá vào sổ theo dõi, đánh giá học sinh và học bạ. Nội dung đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với nội dung và thời lượng thực hiện chương trình đến thời điểm đánh giá. Các giáo viên được phân công thống nhất về nội dung và yêu cầu đánh giá định kì, trong đó xác định cụ thể các tiêu chí đánh giá để đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình; chú trọng đánh giá thông qua sản phẩm hoạt động trải nghiệm của học sinh.

- Nội dung, hình thức tổ chức các khối lớp:

Tên chủ đề	Nội dung, hình thức tổ chức mỗi khối lớp			
	Khối 6	Khối 7	Khối 8	Khối 9
<b>Chủ đề 1:</b> Em với nhà trường	-Nội dung: ND1: Lớp học mới của em.	-Nội dung: ND1: Phát triển mối quan hệ	-Nội dung: ND1: Phát triển mối quan hệ	-Nội dung: ND1: Tôn trọng sự khác

	<p>ND 2: Truyền thống trường em.</p> <p>ND 3: Điều chỉnh bản thân phù hợp với môi trường học tập mới.</p> <p>ND 4: Em và các bạn. Sinh hoạt chuyên đề: “Xây dựng tình bạn đẹp nói không với bạo lực học đường”.</p> <p>-Hình thức: Tổ chức các HĐGD theo chủ đề trong lớp học, trong không gian rộng ngoài trời.</p>	<p>hòa đồng với thầy cô và các bạn.</p> <p>ND 2: Tự hào truyền thống trường em..</p> <p>.-Hình thức: Tổ chức các HĐGD theo chủ đề trong lớp học, trong không gian rộng ngoài trời.</p>	<p>hòa đồng với thầy cô và các bạn.</p> <p>ND 2: Tự hào truyền thống trường em.</p> <p>.-Hình thức: Tổ chức các HĐGD theo chủ đề trong lớp học, trong không gian rộng ngoài trời.</p>	<p>biệt và sống hài hòa với các bạn, thầy cô.</p> <p>ND 2: Phòng chống bắt nạt học đường..</p> <p>ND 3: Xây dựng truyền thống nhà trường và lập kế hoạch lao động công ích.</p> <p>.-Hình thức: Tổ chức các HĐGD theo chủ đề trong lớp học, trong không gian rộng ngoài trời.</p>
<p><b>Chủ đề 2:</b> Khám phá bản thân</p>	<p>-Nội dung: ND1: Em đã lớn hơn. ND 2: Đức tính đặc trưng của em. ND 3: Sở thích và khả năng của em. ND 4: Những giá trị của bản thân. -Hình thức: Tổ chức các HĐGD theo chủ đề trong lớp học, trong không gian rộng ngoài trời.</p>	<p>-Nội dung: ND1: Điểm mạnh, điểm hạn chế của tôi. ND 2: Kiểm soát cảm xúc của bản thân. -Hình thức: Tổ chức các HĐGD theo chủ đề trong lớp học, trong không gian rộng ngoài trời.</p>	<p>-Nội dung: ND1: Điểm mạnh, điểm hạn chế của tôi. ND 2: Kiểm soát cảm xúc của bản thân. ND 3: Vượt qua khó khăn.. -Hình thức: Tổ chức các HĐGD theo chủ đề trong lớp học, trong không gian rộng ngoài trời.</p>	<p>-Nội dung: ND1: Nhận diện điểm tích cực và chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử của bản thân. ND 2: Khám phá khả năng thích nghi của bản thân. -Hình thức: Tổ chức các HĐGD theo chủ đề trong lớp học, trong không gian rộng ngoài trời.</p>
<p><b>Chủ đề 3:</b> Trách nhiệm với bản thân</p>	<p>-Nội dung: ND1: Tự chăm sóc bản thân. ND 2: Ứng phó với thiên tai -Hình thức: Tổ chức các</p>	<p>-Nội dung: ND1: Vượt qua khó khăn. ND 2: Tự bảo vệ trong tình huống nguy hiểm.</p>	<p>-Nội dung: ND1: Tự chăm sóc bản thân. ND 2: Ứng phó với thiên tai -Hình thức: Tổ chức các</p>	<p>-Nội dung: ND1: Trách nhiệm với nhiệm vụ được giao. ND 2: Ứng phó với căng</p>

	HĐGD theo chủ đề trong lớp học, trong không gian rộng ngoài trời.	-Hình thức: Tổ chức các HĐGD theo chủ đề trong lớp học, trong không gian rộng ngoài trời.	HĐGD theo chủ đề trong lớp học, trong không gian rộng ngoài trời.	thăng và áp lực. -Hình thức: Tổ chức các HĐGD theo chủ đề trong lớp học, trong không gian rộng ngoài trời.
<b>Chủ đề 4:</b> Rèn luyện bản thân	-Nội dung: ND1: Góc học tập của em ND 2: Sắp xếp nơi ở của em. ND 3: Giao tiếp phù hợp ND 4: Chi tiêu hợp lí -Hình thức: Tổ chức các HĐGD theo chủ đề trong lớp học, trong không gian rộng ngoài trời.	-Nội dung: ND1: : Rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ. ND 2: Rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ. ND 3: Quản lí chi tiêu. -Hình thức: Tổ chức các HĐGD theo chủ đề trong lớp học, trong không gian rộng ngoài trời.	-Nội dung: ND1: Rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ. ND 2: Rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ. ND 3: Quản lí chi tiêu. -Hình thức: Tổ chức các HĐGD theo chủ đề trong lớp học, trong không gian rộng ngoài trời.	-Nội dung: ND1: Tạo động lực cho bản thân. ND 2: Xây dựng ngân sách cá nhân hợp lí. -Hình thức: Tổ chức các HĐGD theo chủ đề trong lớp học, trong không gian rộng ngoài trời.
<b>Chủ đề 5:</b> Em với gia đình	-Nội dung: ND1: Động viên, chăm sóc người thân trong gia đình. ND 2: Giải quyết một số vấn đề nảy sinh trong gia đình. ND 3: Em làm việc nhà. - Hình thức: Tổ chức các HĐGD theo chủ đề trong lớp học, trong không gian rộng ngoài trời.	-Nội dung: ND1: Kỹ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm. ND 2: Kế hoạch lao động tại gia đình. ND 3: Lắng nghe tích cực ý kiến người thân trong gia đình. - Hình thức: Tổ chức các HĐGD theo chủ đề trong lớp học, trong không gian rộng ngoài trời.	-Nội dung: ND1: Kỹ năng chăm sóc người thân khi bị mệt, ốm. ND 2: Kế hoạch lao động tại gia đình. ND 3 Lắng nghe tích cực ý kiến người thân trong gia đình. - Hình thức: Tổ chức các HĐGD theo chủ đề trong lớp học, trong không gian rộng ngoài trời.	-Nội dung: ND1: Tạo bầu không khí vui vẻ, yêu thương và giải quyết bất đồng trong gia đình. ND 2: Tổ chức sắp xếp khoa học công việc gia đình. ND 3: Biện pháp phát triển kinh tế gia đình.. - Hình thức: Tổ chức các HĐGD theo chủ đề trong lớp học, trong không gian rộng ngoài

				trời.
<b>Chủ đề 6:</b> Em với cộng đồng	- Nội dung: ND1: Thiết lập quan hệ với cộng đồng. ND 2: Em tham gia hoạt động thiện nguyện. ND 3: Hành vi có văn hóa nơi công cộng. ND 4: Những giá trị của bản thân. - Hình thức: Tổ chức các HĐGD theo chủ đề trong lớp học, trong không gian rộng ngoài trời.	- Nội dung: ND1: Thiết lập quan hệ với cộng đồng. ND 2: Em tham gia hoạt động thiện nguyện. ND 3: Hành vi có văn hóa nơi công cộng. -Hình thức: Tổ chức các HĐGD theo chủ đề trong lớp học, trong không gian rộng ngoài trời.	- Nội dung: ND1: Giao tiếp, ứng xử có văn hoá và tôn trọng sự khác biệt. ND 2: Em tham gia hoạt động thiện nguyện. ND 3: Tự hào truyền thống quê hương. - Hình thức: Tổ chức các HĐGD theo chủ đề trong lớp học, trong không gian rộng ngoài trời.	- Nội dung: ND1: Xây dựng và phát triển cộng đồng. ND 2: Khảo sát thực trạng giao tiếp của HS trên mạng xã hội. ND 3: Truyền thông trong cộng đồng về những vấn đề học đường. - Hình thức: Tổ chức các HĐGD theo chủ đề trong lớp học, trong không gian rộng ngoài trời.
<b>Chủ đề 7:</b> Em với thiên nhiên và môi trường	-Nội dung: ND1: Khám phá cảnh quan thiên nhiên. ND 2: Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. ND 3: Ứng phó với biến đổi khí hậu. - Hình thức: Tổ chức các HĐGD theo chủ đề trong lớp học, trong không gian rộng ngoài trời.	-Nội dung: ND1: Cảnh quan thiên nhiên quê hương tôi. ND 2: Bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính. -Hình thức: Tổ chức các HĐGD theo chủ đề trong lớp học, trong không gian rộng ngoài trời.	-Nội dung: ND1: Cảnh quan thiên nhiên quê hương tôi. ND 2: Bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính. -Hình thức: Tổ chức các HĐGD theo chủ đề trong lớp học, trong không gian rộng ngoài trời.	-Nội dung: ND1: Việt Nam – Tổ Quốc tôi.. ND 2: Phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường. ND 3: Ứng phó với biến đổi khí hậu. - Hình thức: Tổ chức các HĐGD theo chủ đề trong lớp học, trong không gian rộng ngoài trời.
<b>Chủ đề 8:</b> Khám phá thế giới nghề nghiệp	- Nội dung: ND1: Thế giới nghề nghiệp quanh ta. ND 2: Khám phá thế giới	-Nội dung: ND 1: Kể tên được những nghề mà mình quan tâm. ND 2: Nêu	- Nội dung: ND1: Một số nghề hiện có ở địa phương. ND 2: Nhận diện được	-Nội dung: ND1: những phẩm chất và năng lực cần có của người làm các nghề ở

	<p>nghề nghiệp ở nước ta. ND 3: Trải nghiệm nghề truyền thống. - Hình thức: Tổ chức các HĐGD theo chủ đề trong lớp học, trong không gian rộng ngoài trời.</p>	<p>được hoạt động đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động của những nghề mà mình quan tâm. -Hình thức: Tổ chức các HĐGD theo chủ đề trong lớp học, trong không gian rộng ngoài trời.</p>	<p>những nguy hiểm có thể xảy ra và cách giữ an toàn khi làm những nghề ở địa phương. .- Hình thức: Tổ chức các HĐGD theo chủ đề trong lớp học, trong không gian rộng ngoài trời.</p>	<p>địa phương. ND 2: Đánh giá và rèn luyện phẩm chất và năng lực liên quan đến nghề mình quan tâm.. ND 3: Trải nghiệm nghề truyền thống. - Hình thức: Tổ chức các HĐGD theo chủ đề trong lớp học, trong không gian rộng ngoài trời.</p>
<p><b>Chủ đề 9:</b> Hiểu bản thân- Chọn đúng nghề</p>	<p>- Nội dung: ND1: Em với nghề truyền thống. Em làm nghề truyền thống. ND 2: Trổ tài chế biến món ăn truyền thống. -Hình thức: Tổ chức các HĐGD theo chủ đề trong lớp học, trong không gian rộng ngoài trời.</p>	<p>- Nội dung: ND1: Thực hiện được kế hoạch phát triển bản thân để đạt được yêu cầu của định hướng nghề nghiệp. -Hình thức: Tổ chức các HĐGD theo chủ đề trong lớp học, trong không gian rộng ngoài trời.</p>	<p>- Nội dung: ND1: Tự đánh giá được hiệu quả của việc rèn luyện phẩm chất và năng lực căn cốt của người lao động. ND 2: Tham vấn được ý kiến của người thân, thầy cô về con đường tiếp theo sau trung học cơ sở. - Hình thức: Tổ chức các HĐGD theo chủ đề trong lớp học, trong không gian rộng ngoài trời.</p>	<p>- Nội dung: ND1: Hệ thống các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của trung ương và địa phương. ND 2: Rèn luyện, phát triển bản thân theo yêu cầu của định hướng nghề nghiệp. - Hình thức: Tổ chức các HĐGD theo chủ đề trong lớp học, trong không gian rộng ngoài trời.</p>

### 5. Định hướng thực hiện nội dung môn Giáo dục địa phương (GDĐP)

- Tổ chức dạy học môn GDĐP 1 tiết/ tuần; việc sử dụng tài liệu dạy học thực hiện theo Công văn số 852/SGDDT-GDTrH&HSSV ngày 29/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố về việc hướng dẫn thực hiện Nội dung giáo dục của địa phương cấp THCS , cấp THPT năm học 2025-2026;

- Hình thức tổ chức dạy học: Dạy học trên lớp, dạy học trải nghiệm;

- Nội dung: Dạy những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường của địa phương thành phố Đà Nẵng<sup>2</sup> nói chung và của xã Đông Giang nói riêng..

## **IV. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG**

### **1. Mục tiêu chung**

Sau khi học xong cấp trung học cơ sở học sinh có đủ phẩm chất và năng lực quy định tại chương trình giáo dục bậc học, học sinh biết điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội, biết vận dụng phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh tri thức và kỹ năng nền tảng, có hiểu biết ban đầu về các ngành nghề và có ý thức hướng nghiệp để tiếp tục học lên trung học phổ thông, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động.

Dự kiến trong năm 2027 trường THCS Mẹ Thứ đạt chuẩn kiểm định chất lượng ở mức 2, đạt trường chuẩn quốc gia mức độ 1; xây dựng môi trường giáo dục chuyên nghiệp, chất lượng, cảnh quan trường học đẹp, xứng đáng là một trong những đơn vị đứng đầu về chất lượng giáo dục của huyện Đông Giang

### **2. Mục tiêu cụ thể**

#### **2.1 Đối với học sinh**

- Định hướng kết quả học tập và rèn luyện đến cuối năm

*(Có Phụ lục 1 kèm theo);*

- Đảm bảo 100% học sinh trong độ tuổi ra lớp; không có học sinh bỏ học trong năm;

- 100% học sinh khối lớp 9 hoàn thành chương trình giáo dục cấp THCS;

- Tỷ lệ học sinh sau tốt nghiệp THCS học tiếp lên THPT đạt 90%, học nghề đạt 10%;

- Tỷ lệ học sinh đỗ vào trường PTDTNT tỉnh tối thiểu 10/96 em (TL 10.4%);

- Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: huy động từ 90% trở lên học sinh tham gia và đạt kết quả khá, tốt;

- Thi HSG 9 theo cụm phân đấu đạt giải 2 môn (Từ khuyến khích trở lên);

#### **2.2 Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên**

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

- Có ít nhất 5 giáo viên đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp trường;

- Có ít nhất 15% giáo viên đạt danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở;

#### **2.3 Đối với đoàn thể và tổ chức khác**

- Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Đoàn thanh niên: Hoàn thành tốt nhiệm vụ

---

<sup>2</sup> Địa danh mới kể từ ngày 01/7/2025

- Đội TNTP Hồ Chí Minh: Liên đội tiên tiến

## 2.4 Đối với tập thể nhà trường

Tập thể nhà trường: Hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2025-2026

## V. NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025-2026

### 1. Nhiệm vụ chung

- Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT 2018); triển khai dạy học 2 buổi/ngày nếu đủ điều kiện theo quy định.

- Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phát triển mạng lưới trường lớp, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, phân công, bố trí giáo viên hợp lý; có giải pháp phù hợp, kịp thời tận dụng sự hỗ trợ của chính quyền địa phương nhất là trong bối cảnh sáp nhập địa giới hành chính và thực hiện chính quyền địa phương hai cấp.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở; nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học.

- củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục dân tộc và giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới quản trị trường học; tăng cường công tác kiểm tra nội bộ trường học; tham mưu cấp ủy địa phương, chỉ ủy chi bộ trường học, đưa giáo dục vào chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội các cấp với các nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể phù hợp với điều kiện của nhà trường..

### 2. Nhiệm vụ cụ thể

#### 2.1. Chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực hiện Chương trình GDPT

**1.2.1 Cơ sở vật chất:** Thực trạng cơ sở vật chất Trường THCS Mẹ thứ năm học 2025-2026:

STT	Các hạng mục	Thực trạng	Ghi chú
<b>I. Khối phòng hành chính quản trị:</b>			
01	Phòng Hiệu trưởng:	01 phòng	
02	Phòng Phó Hiệu trưởng	01 phòng	
03	Phòng văn phòng	01 phòng	
04	Phòng bảo vệ	01 phòng	
05	Khu vệ sinh CB, GV, NV	02 khu	
06	Khu để xe CB, GV, NV	01 khu	
<b>II. Khối phòng học</b>			
01	Phòng học	09 phòng	

02	Phòng bộ môn Âm nhạc	Thiếu	(Trung dụng phòng học)
03	Phòng bộ môn Mỹ thuật	Thiếu	
04	Phòng bộ môn Công nghệ	01 phòng	
05	Phòng khoa học tự nhiên	01 phòng	
06	Phòng bộ môn Tin học	01 phòng	
07	Phòng bộ môn Tiếng Anh	Thiếu	(Trung dụng phòng học)
<b>III. Khối phòng hỗ trợ học tập</b>			
01	Thư viện	01 phòng	
02	Phòng thiết bị giáo dục	Thiếu	
03	Phòng tư vấn học đường	Thiếu	
04	Phòng truyền thống	01 phòng	
05	Phòng đoàn đội	01 phòng	
06	Phòng bộ môn khoa học xã hội	Thiếu	
<b>IV. Khối phụ trợ</b>			
01	Phòng họp toàn thể CB, GV, NV	01 phòng	
02	Phòng các tổ chuyên môn ( <i>Tổ TN</i> )	01 phòng	Dùng chung cho 2 tổ
03	Phòng y tế trường học	01 phòng	
04	Nhà kho	Thiếu	
05	Khu để xe học sinh	01 khu	
06	Khu vệ sinh học sinh	02 khu	
07	Công tường rào	Có	
08	Phòng tổ chuyên môn ( <i>Tổ XH</i> )	Thiếu	
09	Phòng nghỉ giáo viên	Thiếu	
10	Phòng giáo viên	Thiếu	
<b>V. Sân chơi, bãi tập, thể dục thể thao</b>			
01	Có 01 sân chung	Có	
02	Sân thể dục thể thao	Có	Còn chật hẹp
03	Nhà đa năng	Thiếu	
<b>VI. Hạ tầng kỹ thuật</b>			
04	Hệ thống cấp nước	Có	
05	Hệ thống cấp điện	Có	
06	Hệ thống PCCC	Có	
07	Hạ tầng CNTT	Có	
08	Khu thu gom rác thải	Có	

Với thực trạng cơ sở vật chất hiện có Trường THCS Mẹ Thứ cơ bản đáp ứng được việc tổ chức CTGDPT 2018 từ khối 6 đến khối 9.

### 2.1.2. Đội ngũ:

- Ban giám hiệu: Có 2 người (1 Hiệu trưởng; 1 Phó hiệu trưởng);
- Tổ chuyên môn: Có 2 tổ (Tổ khoa học Tự nhiên; Tổ khoa học Xã hội);
- Tổ văn phòng: Có 1 tổ

STT	Họ và tên	Chuyên môn	Ghi chú
<b>Tổ khoa học Tự nhiên</b>			

01	Hồ Thị Ngọc Lan	Toán	
02	Nguyễn Thị Hoàng	Hóa	
03	Hoàng Anh Sơn	Toán	
04	Clâu Vơ	GDTC	
05	Hôih Thái	Vật lý	
06	Nguyễn Thị Thúy Kiều	Tin	
07	Trần Vũ Thùy Phương	Sinh	
08	Alăng Thanh	Toán	
09	Đỗ Thị Ánh Trinh	Vật lý	
10	Nguyễn Văn Thái	GDTC	Hợp đồng
<b>Tổ khoa học Xã hội</b>			
01	Huỳnh Thị Châu	Địa	
02	Trần Thị Thảo	Anh	
03	Arát Beo	Mĩ thuật	
04	Bnướch Thị Lai	Ngữ Văn	
05	Đinh Thị Thanh Ngọc	Lịch sử	
06	Coor Aly	Ngữ Văn	
07	Huỳnh Văn Thương	Anh	
08	Trịnh Xuân Nam	Mĩ thuật	
09	Zơ râm Thị Bé Bi	Ngữ Văn	
10	Ating Thị Nhị	Anh	Hợp đồng
11	Trần Thị Lệ Trâm	GDCD	Hợp đồng
12	Alăng Thị Hiền	Ngữ Văn	Hợp đồng
13	Bling Thị Mực	Địa	Hợp đồng
<b>Tổ văn phòng</b>			
01	Nguyễn Thị Minh An	Lưu trữ viên	
02	Lê Thị Ngọc Phước	Kế toán viên	
03	Hồ Thị Mai	Y sỹ	
04	Lưu Thị Dung	Thư viện viên	
05	Colâu Tía	/	Hợp đồng 111
06	Clâu Bắc	/	Hợp đồng 111

- Đầu năm nhà trường ra Quyết định thành lập tổ; lấy ý kiến biểu quyết về nhân sự cho Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn;

- Giáo viên: Biên chế 18 người; Giáo viên hợp đồng 5 người

- Nhân viên: Biên chế 4 (1 Văn thư; 1 YTTH; 1 Thư viện; 1 Kế toán); Hợp đồng 2 (2 bảo vệ).

### 2.1.3 Thiết bị dạy học, học liệu

Thực trạng thiết bị dạy học lớp 6; 7; 8 được Phòng Giáo dục Đào tạo (cũ) cung cấp từ khối 6 đến khối 9. Trong học kỳ I, giáo viên các bộ môn cần kiểm tra

hiện trạng đồ dùng thiết bị dạy học, đề xuất mua sắm bổ sung hoặc sửa chữa khi cần thiết để đảm bảo cho việc dạy và học theo CTGDPT 2018<sup>3</sup>.

### 3. Tổ chức thực hiện Chương trình GDPT 2018 đảm bảo hiệu quả chất lượng

#### 3.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học

- Đối với môn Khoa học tự nhiên: Phân công giáo viên dạy học môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kỳ phù hợp với việc phân công giáo viên dạy học, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và khả năng thực hiện của giáo viên.

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Xây dựng kế hoạch hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên;

- Đối với môn Lịch sử - Địa lý: Kế hoạch dạy học được xây dựng theo từng phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí, mỗi phân môn được xây dựng trong cả hai học kỳ phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường. Bài kiểm tra, đánh giá định kỳ được nhà trường xây dựng theo ma trận, đặc tả của đề kiểm tra, bao gồm nội dung phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí theo tỉ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học của mỗi phân môn tại thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- Việc xây dựng kế hoạch giáo dục cụ thể các môn học:

*(Có Phụ lục 2 kế hoạch giáo dục các môn học được xây dựng riêng cho từng môn học, được phê duyệt Tổ chuyên môn và Chuyên môn trường)*

#### 3.2 Tổ chức thực hiện dạy học các môn học và các hoạt động giáo dục theo chương trình GDPT 2018.

- Thời gian thực hiện chương trình:

+ Học kỳ 1: 18 tuần thực học (Tuần 1 bắt đầu từ ngày 08/9/2025 kết thúc tuần 18 vào ngày 17/01/2026);

+ Học kỳ II: 17 tuần thực học (Tuần 19 bắt đầu từ ngày 19/01/2026 kết thúc Tuần 35 trước ngày 31/5/2026);

+ Số tiết cho từng môn học, từng khối lớp cụ thể như sau:

TT	Môn học	Số tiết học từng môn của lớp 6	Số tiết học từng môn của lớp 7	Số tiết học từng môn của lớp 8	Số tiết học từng môn của lớp 9

<sup>3</sup> Thực hiện theo Công văn số 763/SGDDĐT –KHTC ngày 25/8/2025 về việc triển khai nhiệm vụ bảo đảm cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và an toàn trường học năm học 2025-2026

		HK 1	HK 2	CN	HK 1	HK 2	CN	HK 1	HK 2	CN	HK 1	HK 2	CN
1	Ngữ văn	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
2	LS- ĐL	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
2.1	Lịch sử	27	25	52	27	26	53	27	26	53	27	25	52
2.2	Địa lý	27	26	53	27	25	52	27	25	52	27	26	53
3	Ngoại ngữ	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
4	Toán	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
5	KHTN	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
5.1	Vật lý	21	32	53	17	28	45	18	23	41	18	23	41
5.2	Hóa học	24	0	24	38	0	38	31	17	48	36	24	60
5.3	Sinh học	27	36	63	17	40	57	23	28	51	18	21	39
6	GD công dân	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
7	Công nghệ	18	17	35	18	17	35	35	17	52	18	34	52
8	Tin học	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
9	Nghệ thuật	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
9.1	Âm nhạc	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
9.2	Mỹ thuật	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
10	GD thể chất	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
11	Tự chọn (Tin)	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
12	HĐTNHN	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
13	GDĐP	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
14	HE GDHN	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
<b>Tổng số tiết</b>		540	510	1050	540	510	1050	557	510	1067	540	527	1067
<b>Số tiết/tuần (cả năm học)</b>		<b>29 tiết/ tuần</b>			<b>29 tiết/ tuần</b>			<b>29.5 tiết/tuần</b>			<b>29.5 tiết/tuần</b>		

- Phân công dạy học: Phân công dạy học thực hiện theo Quyết định số 03/QĐ-THCS MT ngày 03/9/2025 của Hiệu trưởng Trường THCS Mẹ Thứ xã Đông Giang về việc phân công nhiệm vụ giảng dạy cho cán bộ, giáo viên năm học 2025-2026; Ngoài ra nếu có thay đổi về tình hình nhân sự hoặc sang đầu học kỳ II Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào đề xuất của tổ chuyên môn, chuyên môn trường điều chỉnh phân công sao cho phù hợp với tình hình đơn vị.

### 3.3 Tổ chức dạy học:

#### 3.3.1. Tổ chức dạy học theo phân công TKB

- + Khối 6; 8 học ca buổi sáng trong HKI, sang kỳ II học buổi chiều.
- + Khối 7; 9 học ca buổi chiều trong học kỳ I, sang kỳ II học buổi sáng.

Việc xây dựng TKB, thay đổi hoặc điều chỉnh TKB tùy thuộc vào thời lượng chương trình mỗi môn học phù hợp tình hình tại đơn vị Trường THCS Mẹ Thứ.

#### 3.3.2 Tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày:

Nhà trường không triển khai kế hoạch dạy học 2 buổi/ ngày theo Công văn số 4567/BGDĐT-GDTrH ngày 05/8/2025 về việc Hướng dẫn dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026 vì nhà trường thiếu giáo viên và số lượng phòng học chưa đảm bảo 01 lớp/01 phòng học;

### 4. Thực hiện hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học

- Lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh.

- Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của CT GDPT 2018; tăng cường phối hợp, huy động, trao đổi giáo viên giữa các trường trong khu vực để sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

## **5. Thực hiện hiệu quả kiểm tra, đánh giá học sinh**

### **5.1. Đánh giá thường xuyên**

- Đánh giá thường xuyên được thực hiện thông qua hỏi – đáp, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập;

- Đối với một môn học, mỗi học sinh được kiểm tra đánh giá nhiều lần, trong đó chọn một số lần kiểm tra, đánh giá phù hợp với tiến trình dạy học theo KHGD Tổ chuyên môn, ghi kết quả đánh giá vào sổ theo dõi và đánh giá học sinh theo lớp học để sử dụng trong việc đánh giá kết quả học tập môn học theo quy định tại khoản 1 điều 9 Thông tư 22/2020/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của BGDĐT quy định như sau:

+ Đối với môn học đánh giá bằng nhận xét (không bao gồm cụm chuyên đề học tập): Mỗi học kì chọn 02 (hai) lần;

+ Đối với môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp với đánh giá bằng điểm số (không bao gồm cụm chuyên đề học tập): chọn số điểm đánh giá thường xuyên (sau đây viết tắt là ĐĐGtx) trong mỗi học kì như sau:

(1) Môn học có 35 tiết/ năm học: 02 ĐĐGtx;

(2) Môn học có trên 35 tiết/ năm học đến 70 tiết/ năm học: 03 ĐĐGtx;

(1) Môn học có trên 70 tiết/ năm học: 04 ĐĐGtx.

### **5.2. Đánh giá định kì**

- Kiểm tra định kì bao gồm kiểm tra giữa kì và kiểm tra cuối kì. Nhà trường có kế hoạch phân công (ra đề, phản biện đề, kiểm duyệt đề, coi thi chấm thi...) cụ thể cho các đợt kiểm tra định kì, cụ thể:

+ Đối với kiểm tra giữa kì: Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra giữa kì, phân công công tác ra đề, coi thi, chấm bài, nhập điểm triển khai xuống các tổ để thực hiện. Các tổ chuyên môn tiến hành triển khai, giám sát và báo cáo công tác ra đề coi kiểm tra,

chấm bài kiểm tra và nhập điểm của giáo viên. Hồ sơ kiểm tra được lưu tại trường; Đề kiểm tra giữa kì được lưu tại Tổ chuyên môn và nhà trường;

+ Đối với kiểm tra cuối kỳ: Nhà trường xây dựng kế hoạch; phân công công tác ra đề, coi thi, chấm bài, nhập điểm triển khai xuống các tổ để thực hiện. Các tổ tiến hành triển khai, giám sát và báo cáo công tác ra đề coi kiểm tra, chấm bài kiểm tra và nhập điểm của giáo viên. Đề kiểm tra giữa kì được lưu tại Tổ chuyên môn và nhà trường;

- Hình thức đánh giá định kì (không bao gồm cụm chuyên đề học tập), gồm đánh giá giữa kì và đánh giá cuối kì, được thực hiện thông qua: Bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập.

- Thời gian làm bài:

+ Thời gian làm bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đối với môn học (không bao gồm cụm chuyên đề học tập) có từ 70 tiết/ năm học trở xuống là : 45 phút, đối với môn học (không bao gồm cụm chuyên đề học tập) có trên 70 tiết/ năm học trở xuống là: từ 60 phút đến 90 phút.

+ Đối với bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng nhận xét, bài thực hành, dự án học tập, phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong CT GDPT 2018 trước khi thực hiện;

+ Trong mỗi học kì, các môn học đánh giá bằng nhận xét có 01(một) lần đánh giá giữa kì và 01(một) lần đánh giá cuối kì. Các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp với điểm số có 01(một) điểm đánh giá giữa kì (sau đây viết tắt là ĐGgk) và 01(một) điểm đánh giá cuối kì (sau đây viết tắt là ĐGck);

+ Những học sinh không tham gia kiểm tra, đánh giá đủ số lần tại khoản 2, khoản 3, điều 7 thông tư 22/2020/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của BGDĐT nếu có lí do bất khả kháng thì được kiểm tra, đánh giá bù với yêu cầu cần đạt tương đương với lần kiểm tra, đánh giá còn thiếu;

+ Việc kiểm tra, đánh giá bù được thực hiện theo từng học kì .Trường hợp học sinh không tham gia kiểm tra, đánh giá bù theo khoản 4 điều 7 thông tư 22/2020/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của BGDĐT thì được đánh giá mức chưa đạt hoặc nhận 0(không) điểm đối với lần kiểm tra, đánh giá còn thiếu.

## **6. Tăng cường quản lý, sử dụng các thiết bị dạy học**

- Đối với CBQL

+ Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục; tăng cường CSVC để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá.

+ Nâng cao hiệu quả của website để đảm bảo các yêu cầu về quản lý, điều hành, lưu trữ thông tin học liệu phục vụ cho công tác dạy học, quản lý.

- Đối với nhân viên thiết bị, hoặc phụ trách thiết bị, phụ trách phòng học bộ môn thực hiện đúng, đủ các sổ sách quản lý gồm:

+ Sổ danh mục đồ dùng dạy học;

- + Sổ theo dõi sử dụng thiết bị giáo dục;
- + Kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học (của các tổ/nhóm chuyên môn), các Biên bản nghiệm thu, kiểm tra, kiểm kê tài sản, thanh lý....;
- + Thực hiện đảm bảo nhiệm vụ của nhân viên thiết bị như: cho mượn thiết bị, sắp xếp khoa học, ngăn nắp tất cả thiết bị dạy học được giao phụ trách;
- + Sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý thiết bị dạy học.
- Thực hiện đảm bảo công tác kiểm kê - đánh giá chất lượng thiết bị dạy học, đề nghị bổ sung, thanh lý thiết bị dạy học, tiêu hủy hóa chất hỏng, hết hạn sử dụng và báo cáo về phân cấp quản lý theo qui định.
- Đối với các tổ chuyên môn:
  - + Xây dựng kế hoạch khai thác, sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học phù hợp với từng môn học;
  - + Theo dõi việc sử dụng thiết bị dạy học khi lên lớp của tất cả giáo viên;
  - + Phân công giáo viên bộ môn nhận chất thiết bị dạy học (nếu có), kiểm kê thiết bị để cuối năm học tổng hợp báo cáo, đề nghị mua sắm bổ sung thiết bị dạy học.
  - Cán bộ phụ trách thiết bị dạy học: Thường xuyên kiểm tra, đánh giá, tổng hợp báo cáo định kỳ về công tác quản lý, nghiệm thu, bảo quản, sử dụng TBDH tại các đơn vị về PGDDĐT huyện.
  - Khai thác, sử dụng các phòng học bộ môn đúng mục đích, không sử dụng cho các hoạt động ngoại khóa gây ảnh hưởng đến chất lượng thiết bị dạy học bên trong phòng và hiệu suất khai thác, sử dụng các thiết bị trong phòng học bộ môn.
  - Khuyến khích giáo viên tự làm thiết bị dạy học để bổ sung, cải tiến, sửa chữa nhằm phát huy hiệu quả sử dụng thiết bị dạy học đã được trang bị, đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục.

## **7. Công tác bồi dưỡng học sinh có kết quả học tập Tốt, phụ đạo học sinh chưa đạt, nâng cao chất lượng giáo dục đại trà**

### **7.1. Bồi dưỡng học sinh có kết quả học tập Tốt (giỏi) ở các môn học**

- Xây dựng kế hoạch, phân công giáo viên bồi dưỡng học sinh nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy mũi nhọn; nâng cao kiến thức, kỹ năng, năng lực các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, KHTN (Lí, Hóa Sinh), Tin, Lịch sử- địa lý (Sử, Địa); Triển lãm sản phẩm dạy học STEM từ khối 6 đến khối 9 cho học sinh. Giúp học sinh yêu thích các bộ môn tự nhiên và xã hội.

+ Nội dung, hình thức bồi dưỡng: thực hiện theo khung chương trình SGD thành phố Đà Nẵng;

+ Hình thức: tập trung bồi dưỡng kiến thức cơ bản trọng tâm trước và nâng cao dần sau;

+ Học sinh có kết quả rèn luyện và học tập của học kỳ II năm học 2024 - 2025 được đánh giá từ mức Tốt trở lên trong học kỳ II năm học 2024 – 2025

+ Thời gian bồi dưỡng: Bắt đầu thực hiện dự kiến từ tuần 3 của năm học 2025-2026. (Học kì I: thực hiện từ ngày 22/9/2025 đến ngày 29/12/2025. Học kì II: thực hiện từ ngày 19/01/2026 đến ngày 10/03/2026).

+ Thời lượng bồi dưỡng: 1,5 tiết/môn/tuần

+ Địa điểm: phòng học trồng, trái buổi, phòng bộ môn KHTN, Công nghệ, phòng Hội trường, phòng thư viện trường THCS Mẹ Thứ;

+ Môn bồi dưỡng: HSG khối 9 gồm 6 môn (Toán, KHTN, Tin, Văn, Lịch Sử -Địa lý, Anh); Triển lãm sản phẩm dạy học STEM, từ khối 6 đến khối 9;

+ GV phụ trách bồi dưỡng (hoặc hướng dẫn học sinh tham gia bồi dưỡng):

TT	Môn thi, nội dung thi	Giáo viên bồi dưỡng	Ghi chú
1	Toán	Hoàng Anh Sơn	
2	KHTN		
2.1	KHTN (Lý)	Đỗ Thị Ánh Trinh	
2.2	KHTN (Hóa)	Nguyễn Thị Hoàng	
2.3	KHTN (Sinh)	Trần Vũ Thùy Phương	
3	Tin học	Nguyễn Thị Thúy Kiều	
4	Ngữ văn	Bnướch Thị Lai	
5	Lịch Sử -Địa lý		
5.1	Lịch Sử -Địa lý (Lịch sử)	Đinh Thị Thanh Ngọc	
5.2	Lịch Sử -Địa lý (Địa lý)	Huỳnh Thị Châu	
6	Anh	Huỳnh Văn Thương	
7	Bồi dưỡng Triển lãm sản phẩm Stem	Hai tổ (Mỗi tổ 1 sản phẩm)	
8	Bồi dưỡng Hùng biện câu chuyện đạo đức, pháp luật	Tổ Xã hội	
9	Bồi dưỡng tài năng tin học trẻ Thành phố	Tổ Tự nhiên	
10	Bồi dưỡng Olympic Tiếng Anh	Tổ xã hội	
11	Bồi dưỡng Hội khỏe phù đồng	Tổ tự nhiên	
12	Bồi dưỡng tuyển 10 môn Tiếng Anh	Huỳnh Văn Thương	
13	Bồi dưỡng tuyển 10 môn Ngữ văn	Bnướch Thị Lai	
14	Bồi dưỡng tuyển 10 môn Toán	Hoàng Anh Sơn	

- Nhà trường, tổ chuyên môn tạo điều kiện, đôn đốc và tham mưu đề xuất công tác khen thưởng đối với bộ môn bộ bồi dưỡng đạt giải trong các kì thi các cấp.

## 7.2. Phụ đạo học sinh chưa đạt

- Xây dựng kế hoạch, phân công giáo viên phụ đạo học sinh nhằm ôn tập, hệ thống lại kiến thức trọng tâm từng bước ổn định chất lượng đại trà tiến đến cao chất lượng giảng dạy bộ môn, giảm thiểu số lượng học sinh có kết quả học tập chưa đạt các môn Toán, Anh, Văn.

- Nội dung, hình thức phụ đạo:

+ Nội dung: kiến thức cơ bản, trọng tâm của bộ môn Toán, Văn, Anh theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

+ Hình thức: phụ đạo tập trung vào các tiết trái buổi.

- Đối tượng phụ đạo: Học sinh cần phụ đạo đang học khối 6,7,8,9 tại trường.

- Thời gian phụ đạo: Bắt đầu thực hiện dự kiến từ tuần 3 năm học 2025-2026. (Học kì I: thực hiện từ ngày 22/09/2025 đến ngày 31/12/2025) và (Học kì II: thực hiện từ ngày 19/1/2026 đến ngày 31/4/2026).

+ Thời lượng phụ đạo: 1 tiết/khối/môn/tuần

+ Địa điểm: Học sinh lớp nào thì học tại phòng học lớp đó.

+ Môn phụ đạo: Tập trung phụ đạo môn Toán; môn Ngữ Văn và môn Anh.

+ GV phụ trách phụ đạo:

Môn, khối	Giáo viên phụ đạo HKI	Môn	Giáo viên phụ đạo HKII
Toán 6	Alăng Thanh	Toán 6	Alăng Thanh
Toán 7	Alăng Thanh	Toán 7	Alăng Thanh
Toán 8	Hồ Thị Ngọc Lan	Toán 8	Hồ Thị Ngọc Lan
Văn 6	Zorâm Thị Bé Bi	Văn 6	Zorâm Thị Bé Bi
Văn 7	Alăng Thị Hiền	Văn 7	Alăng Thị Hiền
Văn 8	Coor A ly	Văn 8	Coor A ly
Anh 6	Ating Thị Nhị	Anh 6	Ating Thị Nhị
Anh 7	Alăng Thị Nhị	Anh 7	Alăng Thị Nhị
Anh 8	Trần Thị Thảo	Anh 8	Trần Thị Thảo

- Nhà trường, Tổ chuyên môn thường xuyên nắm bắt rà soát đối tượng học sinh, tổ chức Phụ đạo, bồi dưỡng đảm bảo cả về số lượng, chất lượng.

## **8. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS**

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục TNHN trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục TNHN; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh sau khi học xong lớp 9 để chủ động chuẩn bị cho học sinh vào học lớp 10.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; chú trọng việc xây dựng và thực hiện các chủ đề/bài học STEM đối với một số môn học phù hợp nhằm phát huy tối đa tính tích cực, chủ động của học sinh trong quá trình tổ chức dạy học và nâng cao khả năng vận dụng kiến thức vào giải quyết các vấn đề thực tiễn nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh

## **9. Tổ chức các hội thi, cuộc thi**

### **9.1. Đối với giáo viên**

Tăng cường tổ chức các hội thi, cuộc thi: thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, tổ chức các buổi hội giảng, thao giảng cấp trường nhằm tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên hướng đến phục vụ tốt cho công tác giảng dạy nâng cao chất lượng trong nhà trường.

## **9.2. Đối với học sinh**

- Tăng cường tổ chức các hội thi, cuộc thi, các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trong nhà trường; tăng cường giao lưu giữa các đơn vị, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh;

- Triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo của cấp trên về các hội thi liên quan đến học sinh, đồng thời tham gia đầy đủ các hội thi chào mừng các ngày lễ lớn các sự kiện lớn của đất nước, của địa phương.

- Nhà trường tận dụng các nguồn lực hỗ trợ tổ chức các cuộc thi, hội thi liên quan đến hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh;

**10. Công tác Đội:** Thực hiện theo kế hoạch riêng về phong trào công tác Đội do Hội đồng Đội xã Đông Giang triển khai.

*(Khi có hướng dẫn của Hội đồng Đội xã Đông Giang triển khai)*

## **11. Công tác y tế trường học**

### **11.1 Mục tiêu, nhiệm vụ**

- Tăng cường công tác chỉ đạo về công tác Y tế trường học tại trường học;

- Củng cố nhân lực và cơ sở vật chất cho công tác y tế trường học;

- Thiết lập hồ sơ y tế đầy đủ, sắp xếp, lưu trữ gọn gàng, khoa học.

- 100% có sổ theo dõi sức khỏe, học sinh được khám sức khỏe định kỳ;

- Nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc sức khỏe cho học sinh, giáo viên. Phát hiện sớm, điều trị kịp thời (*dự phòng các bệnh thường gặp, tai nạn thương tích và dự phòng các yếu tố nguy cơ bệnh không lây nhiễm cho học sinh*).

- Thường xuyên theo dõi, giám sát, phát hiện sớm dịch bệnh trong trường học đặc biệt là các dịch bệnh mới, nổi trội. Đảm bảo công tác vệ sinh phòng chống dịch bệnh, dinh dưỡng và vận động hợp lý, giảm thiểu yếu tố nguy cơ về bệnh không lây nhiễm, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong trường học;

- Tăng cường công tác truyền thông về chăm sóc sức khỏe cho học sinh, giáo viên và phụ huynh học sinh;

- 100% học sinh được sử dụng nước sạch và đảm bảo đủ nước uống;

- 100% không có học sinh bị ngộ độc thực phẩm trong trường học;

- Đẩy mạnh công tác tham gia Bảo hiểm Y tế của học sinh theo quy định;

- Tăng cường kiểm tra, giám sát và thực hiện đánh giá công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ giáo dục và Đào tạo;

- Xây dựng kế hoạch hoạt động y tế cho năm học, trình lãnh đạo phê duyệt và tổ chức thực hiện;

- Sơ cứu và xử lý ban đầu các bệnh thông thường, quản lý tủ thuốc và y dụng cụ;

- Tổ chức thực hiện khám sức khỏe cho học sinh toàn trường định kỳ 1 lần/năm, quản lý hồ sơ sức khỏe học sinh, giáo viên;

- Tổ chức các chương trình y tế được đưa vào trường học;

- Tham mưu cho lãnh đạo nhà trường:

- + Chỉ đạo thực hiện các yêu cầu vệ sinh học đường, vệ sinh môi trường trong nhà trường, vệ sinh an toàn thực phẩm theo các quy định đã ban hành của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, nội quy của nhà trường;

- + Thực hiện công tác tuyên truyền giáo dục sức khỏe, phòng bệnh, phòng dịch theo lịch hoạt động của trường và theo yêu cầu của y tế địa phương;

- Tham gia các lớp đào tạo bồi dưỡng về y tế trường học do ngành Y tế tổ chức cùng các yêu cầu do y tế học đường cấp Thành Phố, Xã đề ra;

- Sơ kết, tổng kết công tác y tế trường học, báo cáo thống kê y tế học đường theo quy định;

### **11.2 Giải pháp thực hiện**

- Thường xuyên nghiên cứu, tìm tòi, học hỏi từ những người đi trước để nâng cao công tác chuyên môn về công tác y tế trường học;

- Lập kế hoạch tháng, năm chi tiết cho công tác y tế trường học;

- Triển khai văn bản chỉ đạo của Bộ y tế Thành Phố và địa phương về công tác phòng chống dịch kịp thời, chính xác;

- Tăng cường phối hợp với nhà trường đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục sức khỏe thông qua các buổi chào cờ hàng tuần, trên các nhóm zalo của giáo viên để truyền đạt cho các em học sinh, cũng như chuẩn bị đầy đủ các trang thiết bị y tế để làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh trong nhà trường, nhằm hạn chế tối đa các dịch bệnh có thể xảy ra tại trường học;

- Thường xuyên phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn và tổng phụ trách đội thường xuyên nhắc nhở vệ sinh cá nhân, trường lớp, luôn giữ gìn vệ sinh môi trường sạch sẽ, thoáng mát;

- Thường xuyên kiểm tra môi trường xung quanh trường học đảm bảo không có loăng quăng, không ứ đọng rác thải...trong trường học;

- Phấn đấu 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tham gia bảo hiểm y tế theo quy định;

- Nhân viên y tế luôn trực tại phòng để sơ cứu kịp thời trường hợp các em học sinh ốm đau, bị tai nạn thương tích, chuyển bệnh viện những ca nặng;
- Nhân viên y tế chủ động tham gia các lớp học bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ do ngành y tế và ngành giáo dục tổ chức để phục vụ cho việc chăm sóc sức khỏe ban đầu học sinh.
- Chủ động phối hợp với y tế địa phương phòng chống các loại dịch bệnh xảy ra trong trường học (nếu có);
- Thường xuyên cập nhật những thông tin về tình hình dịch bệnh mới trong nhà trường.
- Tham mưu, đề xuất Ban Giám Hiệu về vấn đề liên quan đến công tác y tế trường học.

## **12. Công tác văn thư - lưu trữ**

### **3.3.1 Mục tiêu**

- Chuyển giao các văn bản đi, đến nhanh chóng, kịp thời và chính xác;
- Sắp xếp, lưu trữ hồ sơ công văn đi, đến khoa học, gọn gàng không để các văn bản bị tồn đọng;
- Thực hiện nghiêm túc theo Nghị định 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 về công tác văn thư.

### **3.3.2 Giải pháp thực hiện**

- Nghiên cứu, học hỏi các đồng nghiệp trường bạn, tham khảo các tài liệu liên quan đến công tác văn thư. Phối hợp với các ban, tổ trong nhà trường để có hướng xây dựng, hoàn chỉnh các nội dung có liên quan;
- Xây dựng Kế hoạch hoạt động công tác văn thư năm học 2024-2025;
- Xây dựng quy chế hoạt động công tác văn thư;
- Tham mưu, đề xuất liên quan đến công tác văn thư.

## **13. Công tác thư viện trường học**

### **13.1 Mục tiêu, nhiệm vụ**

- Đẩy mạnh văn hóa đọc trong nhà trường; đưa việc đọc sách trở thành một nhiệm vụ quan trọng trong mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường và trong mỗi lớp học;
- Đáp ứng kịp thời và đầy đủ cho giáo viên và học sinh các loại tài liệu dạy và học nhằm góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập. Thực hiện tốt việc đổi mới nội dung và phương pháp dạy học trong giai đoạn hiện nay;
- Đảm bảo tốt trang thiết bị, tài liệu dạy học. Tổ chức cho mượn và thu hồi tài liệu theo đúng quy trình;
- Có đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách của thư viện, cập nhật thường xuyên, đúng tiến độ theo quy định;

- Căn cứ Thông tư số 16/2022/ TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông;

- + Lên kế hoạch cụ thể từng tháng, năm cho năm học 2025-2026;
- + Kiểm kê thư viện theo định kì và theo đúng nghiệp vụ trong năm;
- + Tham mưu với ban giám hiệu kiểm tra thư viện theo 5 tiêu chí theo Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT;
- + Tổ chức hoạt động giới thiệu sách dưới cờ ít nhất 1 lần/ 1 học kỳ;
- + Tham mưu với ban giám hiệu về việc phân công tiết đọc sách cho các lớp tại thư viện;
- + Hoàn thành hồ sơ công nhận thư viện chuẩn mức 2 trong tháng 6 năm 2026.

13.2 Giải pháp thực hiện: Tích cực nghiên cứu, học hỏi những cái mới, những sáng tạo ở các đơn vị khác.

## **14. Công tác kế toán**

### **14.1 Mục tiêu, nhiệm vụ**

- Thu thập, xử lý thông tin, số liệu kế toán theo đối tượng và nội dung công việc kế toán, theo chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán.

- Kiểm tra, giám sát các khoản thu, chi tài chính, nghĩa vụ thu, nộp, thanh toán nợ; kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản và nguồn hình thành tài sản; phát hiện và ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật về tài chính, kế toán.

- Phân tích thông tin, số liệu kế toán; tham mưu, đề xuất các giải pháp phục vụ yêu cầu quản trị và quyết định kinh tế, tài chính của đơn vị kế toán.

- Cung cấp thông tin, số liệu kế toán theo quy định của pháp luật

- Thực hiện công việc bảo quản giấy tờ, lưu trữ hồ sơ giấy tờ liên quan đến tài chính, chứng từ liên quan đến kế toán, sổ sách liên quan đến công tác tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán nói chung cũng như nhiệm vụ của kế toán nói riêng.

- Phối hợp với các cơ quan, ban ngành địa phương, GVCN các lớp thực hiện chế độ chính sách cho học sinh.

- Tham mưu với lãnh đạo trường thực hiện đảm bảo các chế độ chính sách đảm bảo kịp thời, chính xác cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

### **14.2 Giải pháp thực hiện**

- Thực hiện đúng và đủ các chế độ chính sách cho học sinh và cán bộ, giáo viên và nhân viên, người lao động toàn trường.

- Hoàn thành nhiệm vụ tài chính năm 2025; tham mưu đề xuất dự toán, quy chế chi tiêu nội bộ năm 2026.

## **15. Công tác kiểm định chất lượng, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia**

### **15.1 Mục tiêu thực hiện**

- Phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu qua kiểm định chất lượng giáo dục, nhằm duy trì và nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường;
- Huy động các nguồn lực cho giáo dục, góp phần tạo điều kiện đảm bảo cho Nhà trường không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục;
- Đảm bảo thực hiện đúng tiến độ, đạt chất lượng, hiệu quả. Đồng thời nâng cao vai trò, trách nhiệm của đội ngũ trong thực hiện kế hoạch;
- Đảm bảo lưu trữ đầy đủ hồ sơ, sổ sách trong thực hiện. Hồ sơ phải đảm bảo tính pháp lý và đáp ứng được yêu cầu công tác kiểm định chất lượng giáo dục.

## 15.2 Giải pháp thực hiện

- Hằng năm báo cáo thực trạng cơ sở vật chất đơn vị trường đến lãnh đạo UBND xã để báo cáo tình hình cơ sở vật chất nhà trường trong việc xây dựng trường THCS Mẹ Thứ đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2025-2030<sup>4</sup>
- Xây dựng Kế hoạch tự đánh giá năm học 2025-2026; kiện toàn Hội đồng tự đánh giá; kiểm tra rà soát thu thập hồ sơ minh chứng, xây dựng báo cáo tự đánh giá năm học 2026-2027;
- Không ngừng tham mưu lãnh đạo Phòng Văn hóa –Xã hội xã, UBND xã Đông Giang đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đảm bảo theo Thông tư 14/VBHN-BGDĐT ngày 31/12/2024 của Bộ Giáo dục Đào tạo ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học<sup>5</sup>.

## 16. Công tác Phổ cập giáo dục

### 16.1 Mục tiêu

- Huy động 100% học sinh trong độ tuổi phải phổ cập ra lớp học tập và không có học sinh bỏ học giữa chừng trong năm;
- Duy trì tỉ lệ tốt nghiệp THCS cuối năm học 2025-2026 đạt 100%;
- Làm tốt công tác tuyển sinh, định hướng nghề nghiệp cho học sinh sau khi hoàn thành chương trình THCS;
- Phối hợp với các trường có cấp THCS thực hiện công tác PCGD xã Đông Giang phấn đấu hoàn thành mức độ 3.

### 16.2 Giải pháp thực hiện

- Làm tốt công tác tham mưu với chính quyền địa phương trong việc thực hiện nhiệm vụ PCGD THCS: Phối hợp với trường có cấp THCS tham mưu để UBND xã ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác PCGD-XMC trên địa bàn cũng như việc kiện toàn Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục – xóa mù chữ; Tham mưu tổ chức các kì họp Ban Chỉ đạo PCGD-XMC xã và thành lập các Đoàn tự kiểm tra để nắm tình hình thực hiện PCGD-XMC ở các đơn vị trường học;

<sup>4</sup> Báo cáo số 92/BC-THCS MT ngày 02/8/2025 của Trường THCS Mẹ Thứ về Thực trạng cơ sở vật chất Trường THCS Mẹ Thứ trong công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và việc tổ chức dạy học 2 buổi trên ngày

- Chỉ đạo giáo viên tham gia công tác PCGD, tiến hành điều tra, thống kê và nhập các số liệu liên quan đến công tác phổ cập;
- Phối hợp các đơn vị trường TH, MN trên địa bàn thực hiện tốt công tác huy động, duy trì số lượng, nâng cao chất lượng dạy học.

## **17. Công tác Giáo dục Quốc phòng –An ninh trường học**

### **17.1 Mục tiêu**

- Giáo dục cho học sinh kiến thức quốc phòng và an ninh để phát huy tinh thần yêu nước, truyền thống dựng nước và giữ nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc. Đồng thời nâng cao ý thức, trách nhiệm, tự giác thực hiện nhiệm vụ quốc phòng và an ninh, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

- 100% học sinh được giáo dục nâng cao có ý thức, trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; có thái độ yêu quê hương, đất nước.

### **17.2 Giải pháp thực hiện**

- Tiếp tục quán triệt sâu sắc chỉ thị, nghị quyết của Đảng, các văn bản pháp luật của Nhà nước về công tác GDQP-AN, nhất là Chỉ thị 12-CT/TW ngày 3/5/2007 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác GDQP-AN trong tình hình mới”, Luật GDQP-AN năm 2013 đến toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh trong toàn trường.

- Triển khai Thông tư 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trung học cơ sở và trường trung học phổ thông có nhiều cấp học;

- Nội dung chung giáo dục tinh thần đoàn kết, yêu nước của dân tộc Việt Nam trong dựng nước và giữ nước qua các thời kỳ lịch sử; bảo vệ chủ quyền biển, đảo; bảo vệ chủ quyền, lãnh thổ, biên giới quốc gia; quyền lợi, trách nhiệm của công dân đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; giới thiệu một số sự kiện lịch sử chống giặc ngoại xâm; một số nội dung về bảo vệ thông tin cá nhân khi tham gia mạng xã hội; giới thiệu một số nội dung về phòng, chống tệ nạn xã hội đối với học sinh; chính sách tín ngưỡng, tôn giáo của Nhà nước.

- Lồng ghép tích hợp nội dung GDQPAN vào các môn học: Ngữ văn, LS-ĐL; GDCD; Nghệ thuật.

## **18. Công tác phòng chống tham nhũng**

### **18.1 Mục tiêu**

- Giáo dục ý thức cho cán bộ, công chức, viên chức trong toàn trường có nhận thức đúng đắn về phòng chống tham nhũng, lãng phí và thực hành tiết kiệm, từ đó có những biện pháp đề phòng, ngăn ngừa và kịp thời phát hiện những hiện tượng có biểu hiện tham nhũng, lãng phí, không tiết kiệm trong nhà trường;

- Xây dựng ý thức tiết kiệm, chống lãng phí trên mọi lĩnh vực hoạt động như: Sử dụng điện, nước tiết kiệm, sử dụng tài sản, sử dụng văn phòng phẩm, sử dụng tài chính, sử dụng thiết bị dạy học hiệu quả... trong nhà trường;

- Ngăn chặn và hạn chế tối đa các tiêu cực và lãng phí có thể xảy ra trong nhà trường;

- Giải quyết kịp thời các thắc mắc, kiến nghị, đóng góp (nếu có) của cán bộ giáo viên, phụ huynh và học sinh cũng như nhân dân về mọi hoạt động của nhà trường, để mọi hoạt động của nhà trường đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định.

### **13.2 Giải pháp thực hiện**

Căn cứ văn bản chỉ đạo cấp trên nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân, năm học 2025 – 2026.

## **19. Công tác kiểm tra nội bộ**

### **19.1 Mục tiêu thực hiện**

- Việc kiểm tra nội bộ trường học nhằm đánh giá thực trạng nhà trường; chỉ rõ những ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm của từng bộ phận, cá nhân để kịp thời động viên, nhắc nhở, xử lý, khắc phục, giúp cán bộ, giáo viên, nhân viên nhận ra từng điểm mạnh, điểm yếu của mình để tăng cường hoạt động tự kiểm tra, tự bồi dưỡng một cách hiệu quả và thiết thực;

- Kiểm tra nội bộ trường học cũng là cơ sở giúp Hiệu trưởng hình thành cơ chế điều chỉnh hướng đích trong quá trình quản lý nhà trường; tìm ra giải pháp khả thi nâng cao công tác quản lý chất lượng dạy, học, giáo dục;

- Kiểm tra nội bộ còn có trách nhiệm đôn đốc, thúc đẩy, hỗ trợ giúp đỡ đối tượng kiểm tra làm việc tốt hơn, có hiệu quả hơn; góp phần thực hiện mục tiêu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục đào tạo.

### **19.2 Giải pháp thực hiện**

Nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể riêng về công tác kiểm tra nội bộ thực hiện đảm bảo theo hướng dẫn chỉ đạo của Sở Giáo dục thành phố.

## **20. Công khai các nội dung theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GDĐT**

Thực hiện đúng các nội dung công khai và hình thức công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GDĐT: Công khai chung được quy định tại Điều 4; Điều 5 và Công khai đối với giáo dục phổ thông tại Điều 8 và Điều 9 theo Phụ lục 1

## **21. Thực hiện công tác đổi mới quản lý giáo dục**

Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong nhà trường, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

- Đẩy mạnh quản trị hoạt động dạy học và giáo dục gắn liền với quản trị nhân sự, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và tài chính thông qua việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Trong đó các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường;

- Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ AI trong dạy học và quản lý, thực hiện hiệu quả việc tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Tổ chức triển khai tốt việc chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra đánh giá và quản trị nhà trường

theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ<sup>6</sup>; tập trung chỉ đạo thực hiện việc chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập, rèn luyện của học sinh cấp trung học cơ sở theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

## **22. Thực hiện phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan**

- Tăng cường trao đổi và xử lý thông tin giữa gia đình và nhà trường: Để sự phối hợp giữa nhà trường - gia đình đạt hiệu quả, việc cung cấp thông tin phản hồi hai chiều cực kỳ quan trọng. Việc tăng cường hơn nữa sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường có hiệu quả cả về số lượng, chất lượng tạo sự chuyển biến đột phá, góp phần quan trọng hình thành nhân cách, tâm hồn trong sáng, kỹ năng tốt cho HS trong giai đoạn hiện nay;

- Tạo mối quan hệ chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường: Các hoạt động phối hợp giữa gia đình - nhà trường cần được xây dựng trên nền tảng niềm tin. Cha mẹ, thầy cô cần có sự thấu hiểu, khích lệ và ủng hộ những đóng góp, nỗ lực phối hợp của các bên. Điều này sẽ tạo động lực cho gia đình và nhà trường cùng tiếp tục thực hiện các công việc giáo dục học sinh hàng ngày;

- Phối với các tổ chức chính trị khác nhất là lực lượng công an địa phương trong việc đảm bảo an ninh an toàn trường học, phòng chống các tệ nạn xã hội xâm nhập học đường.

## **23. Công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học;**

- Đầu năm đăng ký trường học đạt chuẩn An toàn ANTT năm 2026

- Tăng cường phối hợp với các Công an xã tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho học sinh.

- Tiếp tục tổ chức cho CBGVNV và học sinh tham gia tập huấn công tác PCCC&CNCH do Công an xã tổ chức.

## **24. Các hoạt động trọng tâm trong năm học**

<b>Tháng</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Người thực hiện</b>
8/2025	Họp HĐSP đầu năm học	01/8/2025
	Tổ chức ôn tập, kiểm tra lại hè 2025	Theo kế hoạch CM
	Tập huấn công tác chuyên môn	Theo kế hoạch CM và Sở GD
	Tham gia Bồi dưỡng chính trị Hè 2025	KH Đảng ủy xã
	Rà soát báo cáo tình hình CSVC đầu năm học mới	Hiệu trưởng
	Rà soát báo cáo tình hình CSVC xây dựng trường chuẩn	Hiệu trưởng
	Hồ sơ thành lập Hội đồng trường; Bổ nhiệm Tổng phụ trách Đội	Hiệu trưởng
	Tuyển dụng và họp đồng giáo viên đầu năm học mới	Hiệu trưởng
	Phân công giảng dạy lần 1	Hiệu trưởng

<sup>6</sup> Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”

	Tập trung học sinh đầu năm học mới	CB, GVCn. HS
	Xây dựng kế hoạch tổ chức khai giảng; chuẩn bị công tác khai giảng	Theo KH
	Xây dựng KHGD nhà trường; KHGD các môn học	CB, GV, NV
	Triển khai các hoạt động chuyên môn năm học 2025-2026	Phó Hiệu trưởng
	Dự Hội nghị tổng kết nhiệm vụ năm học 2024-2025	Hiệu trưởng
9/2025	Khai giảng năm học mới	Theo kế hoạch
	Phân công lao động đầu năm học mới	Theo QĐ Hiệu trưởng
	Tổ chức dạy học theo Kế hoạch giáo dục các môn học từ tuần 1 đến hết tuần 3 (8/9/2025-27/9/2025)	Cán bộ, giáo viên
	Khảo sát học sinh đầu cấp	Theo kế hoạch Phó Hiệu trưởng
	Họp PHHS đầu năm học 2025-2026	Theo KH
	Tổ chức tập huấn GDQPAN cấp trường	Theo kế hoạch Phó Hiệu trưởng
	Ban hành kế hoạch phụ đạo, bồi dưỡng học sinh năm học 2025-2026	Theo kế hoạch Phó Hiệu trưởng
	Ban hành kế hoạch thao giảng, hội giảng cấp trường năm học 2025-2026	Theo kế hoạch Phó Hiệu trưởng
	Ban hành kế hoạch sinh hoạt chuyên đề cấp trường năm học 2025-2026	Theo kế hoạch Phó Hiệu trưởng
	Thu nhận hồ sơ và lập danh sách học sinh được hưởng chế độ, chính sách; lập dự trù kinh phí thực hiện chế độ, chính sách đối với học sinh	Kế toán
	Xây dựng kế hoạch tuyên truyền ATGT, thực hiện tháng ATGT; thành lập Ban ATGT năm học 2025-2026; ký cam kết ATGT	TPT Đội
	Tập huấn chuyên môn các môn học do Sở Giáo dục thành phố tổ chức {Ngữ văn, Nghệ thuật (Mĩ thuật, Âm nhạc), Giáo dục thể chất, Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp}	Giáo viên được phân công
	Tham gia tập huấn kỹ năng nghiệp vụ công tác Đội cho giáo viên Tổng phụ trách Đội năm học 2025-2026	Theo kế hoạch Sở Giáo dục
	Tổ chức Hội nghị nhà giáo và người lao động năm học 2025-2026	Theo kế hoạch HT
	Xây dựng kế hoạch thực hiện cân, đo cho học sinh toàn trường đợt 1	Y tế
Thực hiện công tác báo cáo tháng 9/2025 và xây dựng kế hoạch tháng 10/2025	Các ban, tổ, bộ phận	
10/2025	Tổ chức dạy học theo Kế hoạch giáo dục các môn học từ tuần 4 đến hết tuần 8 (29/9/2025-01/11/2025)	Cán bộ, giáo viên
	Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra giữa kỳ I	Theo kế hoạch Phó HT
	Thi Hùng biện Câu chuyện đạo đức PL cấp Trường	Theo kế hoạch Phó HT
	Tham gia Hội thi Hùng biện câu chuyện đạo đức và pháp luật dành cho học sinh THCS năm 2025 do Phòng VH-XH xã tổ chức (nếu có)	Theo kế hoạch Phòng VH-XH
	Tham gia sinh hoạt chuyên môn cụm cấp THCS	Theo kế hoạch Sở Giáo dục

	Tổ chức hoạt động trung thu cho học sinh	Theo KH Đội
	Bồi dưỡng học sinh giỏi 9; Phụ đạo học sinh 6,7,8,9 ba môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh.	Theo kế hoạch
	Sinh hoạt chuyên đề cấp trường đợt 1	Theo kế hoạch Phó HT
	Tham gia các hoạt động chào mừng 95 năm Ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (20/10/1930-20/10/2025)	Có kế hoạch riêng
	Xây dựng kế hoạch phối hợp với trạm y tế kiểm tra sức khỏe đầu năm học cho học sinh	Y tế
	Thực hiện công tác báo cáo tháng 10/2025 và xây dựng kế hoạch tháng 11/2025	Các ban, tổ, bộ phận
11/2025	Tổ chức dạy học theo Kế hoạch giáo dục các môn học từ tuần 9 đến hết tuần 12 (03/11/2025-29/11/2025)	Cán bộ, giáo viên
	Tham gia công tác điều tra, xử lý số liệu Phổ cập giáo dục cấp trung học cơ sở	Theo kế hoạch Ban Chỉ đạo phổ cập xã
	Tham gia Hội thi Hùng biện câu chuyện đạo đức và pháp luật dành cho học sinh THCS năm 2025 cấp thành phố (Nếu đủ điều kiện)	Theo kế hoạch Sở Giáo dục
	Tham gia các hoạt động chào mừng 43 năm ngày nhà giáo Việt Nam (20/11/1982-20/11/2025) giáo dục truyền thống tôn sư trọng đạo	Có kế hoạch riêng
	Tuyên truyền phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước	Y tế + Đội phối hợp
	Tổ chức Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường, năm học 2025-2026	Theo kế hoạch HT
	Thao giảng, hội giảng cấp trường đợt 1	Bộ phận Chuyên môn
	Tổ chức Hội khỏe phù Đổng cấp trường	Đội tham mưu KH
Thực hiện công tác báo cáo tháng 11/2025 và xây dựng kế hoạch tháng 12/2025	Các ban, tổ, bộ phận	
12/2025	Tổ chức dạy học theo Kế hoạch giáo dục các môn học từ tuần 13 đến hết tuần 17 (01/12/2025-03/01/2026)	Cán bộ, giáo viên
	Kiểm tra nội bộ Đợt 1	Theo kế hoạch Hiệu trưởng
	Tuyên truyền phòng chống thuốc lá điện tử mới	Y tế + đội phối hợp
	Tham gia cùng Đoàn kiểm công tác Phổ cập giáo dục cấp THCS các xã	Theo kế hoạch Sở Giáo dục
	Tham gia các hoạt động kỉ niệm Ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2025) và Ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989 - 22/12/2025)	Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh
	Xây dựng Kế hoạch và tổ chức kiểm tra cuối kỳ I	Theo kế hoạch PHT
	Thực hiện công tác báo cáo tháng 12/2025 và xây dựng kế hoạch tháng 01/2026	Các ban, tổ, bộ phận
01/2026	Tổ chức dạy học theo Kế hoạch giáo dục các môn học từ tuần 18 đến hết tuần 20 (05/01/2026-31/01/2026); có 01 tuần dự trữ (12-17/01/2026)	Cán bộ, giáo viên
	Tham gia Hội khỏe phù đổng cấp thành phố (Nếu có)	Theo kế hoạch Sở Giáo dục

	Triển khai thực hiện chương trình phối hợp với Công an xã về tăng cường công tác tuyên truyền Phổ biến Giáo dục pháp luật, phòng chống ma túy trong nhà trường năm 2026.	Theo kế hoạch Hiệu trưởng
	Hoàn thành các Báo cáo sơ kết Học kỳ I năm học 2025-2026	Các ban, tổ, bộ phận, nhà trường
	Thực hiện công tác báo cáo tháng 01/2026 và xây dựng kế hoạch tháng 02/2026	Các ban, tổ, bộ phận
02/2026	Tổ chức dạy học theo Kế hoạch giáo dục các môn học từ tuần 21 đến hết tuần 23 (02/02/2026-28/02/2026); có 01 tuần nghỉ Tết Nguyên Đán (16-21/02/2026)	Cán bộ, giáo viên
	Tham gia các hoạt động kỉ niệm 96 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/2/1930-03/2/2026)	Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh
	Thi vẽ tranh cấp trường	Bộ phận CM, HGD Môn Nghệ thuật
	Xây dựng kế hoạch thực hiện cân, đo cho học sinh toàn trường đợt 2	Y tế
	Tham gia sinh hoạt chuyên môn cấp THCS lần 2	Theo kế hoạch Sở giáo dục
	Kiểm tra nội bộ Đợt 2	Theo kế hoạch
	Thực hiện công tác báo cáo tháng 02/2026 và xây dựng kế hoạch tháng 3/2026	Các ban, tổ, bộ phận
03/2026	Tổ chức dạy học theo Kế hoạch giáo dục các môn học từ tuần 24 đến hết tuần 27 (02/3/2026-28/3/2026);	Cán bộ, giáo viên
	Tham gia các hoạt động kỉ niệm 116 năm Ngày Quốc tế phụ nữ (8/3/1910-8/3/2026) và 1986 năm khởi nghĩa Hai Bà Trưng	Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh
	Tham gia kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp thành phố (nếu đủ điều kiện tham gia)	Theo kế hoạch Sở giáo dục
	Thao giảng, hội giảng cấp trường đợt 2	Bộ phận Chuyên môn
	Xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra giữa học kỳ II	Theo kế hoạch Phó Hiệu trưởng
	Tham gia các hoạt động chào mừng kỉ niệm 51 năm Ngày Giải phóng thành phố Đà Nẵng (29/3/1975 - 29/3/2026) ;	Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh
	Tham gia các hoạt động chào mừng Ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh 26/3	Theo kế hoạch Đoàn thanh niên và Đội
	Thực hiện công tác báo cáo tháng 3/2026 và xây dựng kế hoạch tháng 4/2026	Các ban, tổ, bộ phận
04/2026	Tổ chức dạy học theo Kế hoạch giáo dục các môn học từ tuần 28 đến hết tuần 32 (30/3/2026-02/5/2026);	Cán bộ, giáo viên
	Kiểm tra nội bộ Đợt 3	Theo kế hoạch Hiệu trưởng
	Sinh hoạt chuyên đề cấp trường đợt 2	Bộ phận Chuyên môn
	Thi tin học trẻ cấp Thành phố	Bộ phận Chuyên môn, HGD Môn Tin học
	Tổ chức hoạt động Ngày sách Việt Nam 21/4	Theo KH Thư viện

	Tham gia các hoạt động kỉ niệm 51 năm giải phòng Miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975-30/4/2026) và Ngày quốc tế lao động 1/5/2026	Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh
	Xây dựng kế hoạch tổ chức ôn tập kiểm tra cuối kỳ II, năm học 2025-2026	Theo kế hoạch Phó Hiệu trưởng
	Thực hiện công tác báo cáo tháng 4/2026 và xây dựng kế hoạch tháng 5/2026	Các ban, tổ, bộ phận
05/2026	Tổ chức dạy học theo Kế hoạch giáo dục các môn học từ tuần 33 đến hết tuần 32 (04/5/2026-30/5/2026); Có 1 tuần dự trữ cho HKII từ ngày 25-30/5/2026	Cán bộ, giáo viên
	Tham gia cuộc thi Trưng bày sản phẩm dạy học STEM của học sinh cấp THCS năm học 2025-2026	Theo kế hoạch Sở giáo dục
	Tham gia các hoạt động chào mừng ngày thành lập Đội TNCS Hồ Chí Minh 15/5/2026	Theo kế hoạch Sở giáo dục
	Thực hiện công tác xét tốt nghiệp cấp THCS	Theo kế hoạch Hiệu trưởng
	Kiểm tra nội bộ Đợt 4	Theo kế hoạch Hiệu trưởng
	Đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng và Giáo viên	Theo kế hoạch Hiệu trưởng
	Đánh giá viên chức; Xét thi đua cuối năm học 2025-2026	Theo kế hoạch Hiệu trưởng
	Thực hiện công tác báo cáo tháng 5/2026 và xây dựng kế hoạch tháng 6/2026	Các ban, tổ, bộ phận
06/2026	Thực hiện công tác tuyển sinh 6	Theo kế hoạch tuyển sinh
	Tham gia tuyển sinh 10	Giáo viên được điều động
	Tham gia coi thi TN THPT dự kiến 11-12/6/2026	Giáo viên được điều động
	Cán bộ, giáo viên nghỉ hè theo quy định	CB, GV
	Báo cáo công khai công tác giáo dục theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GDĐT	Hiệu trưởng
07/2026	Hoàn thiện công tác tuyển sinh 6 trước 31/7/2026	Hội đồng tuyển sinh
	Cán bộ, giáo viên tiếp tục nghỉ hè theo quy định	CB, GV

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Trách nhiệm các thành viên**

###### **1.1. Đối với Hiệu trưởng**

- Xây dựng dự thảo kế hoạch, tổ chức lấy ý kiến của các thành viên trong nhà trường để hoàn thiện kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục trong nhà trường; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch;
- Liên hệ với các cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan để tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh;
- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học;
- Tổ chức các hoạt động hội thi, hội giảng trong năm học;

- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường;
- Ban hành các quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn;
- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

### **1.2. Đối với Phó Hiệu trưởng**

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục học sinh;
- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, học sinh tham gia các kỳ thi cuộc thi, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục;
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường trung học cơ sở;
- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn;
- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ;
- Kiểm tra phê duyệt tất cả các đề kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ I và giữa kỳ, cuối kỳ II;
- Duyệt tất cả các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm bộ môn, trải nghiệm hướng nghiệp, chuyên đề cấp trường, cấp tổ được tổ chức trong năm học.

### **1.3. Đối với tổ chuyên môn**

- Chủ trì xây dựng kế hoạch hoạt động năm học của tổ chuyên môn;
- Tổ chức cho các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học bộ môn, kí duyệt kế hoạch dạy học bộ môn của giáo viên và trình BGH nhà trường phê duyệt;
- Chủ trì xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp liên môn, kế hoạch dạy học trải nghiệm theo môn học;
- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn 2 lần/tháng. Chú trọng việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

### **1.4. Đối với tổng phụ trách đội**

- Tham mưu cho ban giám hiệu nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh;
- Xây dựng kế hoạch chào cờ đầu tuần, tham mưu cho hiệu trưởng về việc phân công các thành viên tham gia chuẩn bị nội dung chào cờ;
- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường;
- Thành lập đội cờ đỏ chấm điểm thi đua để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.
- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

### **1.5 Đối với nhân viên Thư viện – Thiết bị**

- Tham mưu cho Hiệu trưởng về Kế hoạch trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo và các thiết bị dạy học phục vụ việc giảng dạy theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018;

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị;

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học;

- Tham mưu thành lập Tổ cộng tác viên thư viện, tổ chức giới thiệu sách dưới cờ ít nhất 2 lần/ năm học;

- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách;

- Tổ chức ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam (ngày 21 tháng 4 năm 2026)

### **1.6. Đối với giáo viên**

- Nghiên cứu kỹ chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 và xây dựng kế hoạch giảng dạy bộ môn;

- Xây dựng kế hoạch bài học phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh;

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học (*Giáo viên phải xây dựng kế hoạch ngay từ đầu năm học*);

- Kết hợp với nhà trường, liên đội tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

### **1.7. Đối với nhân viên**

Tích cực phối hợp với các ban, tổ, giáo viên chủ nhiệm các lớp trong nhà trường cùng tham gia quản lý, giáo dục học sinh.

## **2. Công tác phối hợp các bên liên quan**

- Nhà trường chủ động tham mưu cho chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện tốt nhất để các hoạt động giáo dục của nhà trường đạt hiệu quả cao nhất;

- Phối hợp với hội phụ huynh học sinh, các doanh nghiệp đóng chân trên địa bàn, các tổ chức đoàn thể để tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

## **3. Công tác kiểm tra, giám sát**

- Việc giám sát đánh giá và điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục được thực hiện thường xuyên trong suốt năm học kết hợp với hoạt động tự đánh giá trong quản lý chất lượng nhà trường;

- Hiệu trưởng thực hiện hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục thường xuyên hàng ngày, hàng tuần thông qua kiểm tra sổ đầu bài, dự giờ thăm lớp, kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên, qua học sinh, cha mẹ học sinh...

- Làm tốt công tác kiểm tra nội bộ, các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ cần làm tốt nhiệm vụ được phân công;

- Mỗi giáo viên cần có thói quen tự kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của mình để có điều chỉnh và phản ánh kịp thời với tổ chuyên môn, ban giám hiệu.

#### **4. Chế độ thông, tin báo cáo**

- Tổ trưởng chuyên môn định kỳ báo cáo về Phó hiệu trưởng về tình hình của tổ, có các ý kiến tham mưu đề xuất kịp thời về các công việc có liên quan đến thực hiện đổi mới hoạt động dạy học trong nhà trường;

- Các ban, tổ, bộ phận định kỳ báo cáo theo tháng, học kỳ để Hiệu trưởng tổng hợp báo cáo cấp trên kịp thời.

Trên đây là kế hoạch giáo dục của trường THCS Mẹ Thứ năm học 2025-2026. Ban giám hiệu yêu cầu CB, GV, NV trong nhà trường cụ thể hóa bằng các kế hoạch chi tiết cho mỗi hoạt động và nghiêm túc thực hiện kế hoạch này.

***Nơi nhận:***

- Phòng VH-XH (b/c);
- Hội đồng trường (phê duyệt);
- Các ban, tổ, đoàn thể trường;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Bùi Văn Ai**

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG  
CHỦ TỊCH**

**Bùi Văn Ai  
Hiệu trưởng**

UBND XÃ ĐÔNG GIANG  
TRƯỜNG THCS MẸ THỨ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐỊNH HƯỚNG CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC HAI MẶT NĂM HỌC 2025-2026**  
(Kèm theo Kế hoạch số 04/KHGD-THCSMT ngày 03 tháng 9 năm 2025)

**Phụ lục 1**

STT	Lớp	Số sĩ	Kết quả học tập								Kết quả rèn luyện							
			Tốt		Khá		Đạt		Chưa Đạt		Tốt		Khá		Đạt		Chưa Đạt	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>426</b>	<b>52</b>	<b>12.21%</b>	<b>107</b>	<b>25.12%</b>	<b>234</b>	<b>54.93%</b>	<b>34</b>	<b>7.98%</b>	<b>386</b>	<b>90.61%</b>	<b>32</b>	<b>7.51%</b>	<b>8</b>	<b>1.88%</b>	<b>0</b>	<b>0.00%</b>
<b>Khối 6</b>		<b>124</b>	<b>16</b>	<b>12.90%</b>	<b>31</b>	<b>25.00%</b>	<b>65</b>	<b>52.42%</b>	<b>12</b>	<b>9.68%</b>	<b>114</b>	<b>91.94%</b>	<b>8</b>	<b>6.45%</b>	<b>2</b>	<b>1.61%</b>	<b>0</b>	<b>0.00%</b>
1	6/1	41	5	12.20%	10	24.39%	23	56.10%	3	7.32%	38	92.68%	3	7.32%	0	0.00%	0	0.00%
2	6/2	42	3	7.14%	8	19.05%	27	64.29%	4	9.52%	36	85.71%	4	9.52%	2	4.76%	0	0.00%
3	6/3	41	8	19.51%	13	31.71%	15	36.59%	5	12.20%	40	97.56%	1	2.44%	0	0.00%	0	0.00%
<b>Khối 7</b>		<b>110</b>	<b>10</b>	<b>9.09%</b>	<b>21</b>	<b>19.09%</b>	<b>67</b>	<b>60.91%</b>	<b>12</b>	<b>10.91%</b>	<b>96</b>	<b>87.27%</b>	<b>10</b>	<b>9.09%</b>	<b>4</b>	<b>3.64%</b>	<b>0</b>	<b>0.00%</b>
4	7/1	37	4	10.81%	8	21.62%	21	56.76%	4	10.81%	33	89.19%	3	8.11%	1	2.70%	0	0.00%
5	7/2	35	2	5.71%	4	11.43%	26	74.29%	3	8.57%	29	82.86%	4	11.43%	2	5.71%	0	0.00%
6	7/3	38	4	10.53%	9	23.68%	20	52.63%	5	13.16%	34	89.47%	3	7.89%	1	2.63%	0	0.00%
<b>Khối 8</b>		<b>96</b>	<b>8</b>	<b>8.33%</b>	<b>23</b>	<b>23.96%</b>	<b>56</b>	<b>58.33%</b>	<b>10</b>	<b>10.42%</b>	<b>84</b>	<b>87.50%</b>	<b>10</b>	<b>10.42%</b>	<b>2</b>	<b>2.08%</b>	<b>0</b>	<b>0.00%</b>
7	8/1	32	3	9.38%	10	31.25%	16	50.00%	3	9.38%	27	84.38%	3	9.38%	2	6.25%	0	0.00%
8	8/2	31	2	6.45%	8	25.81%	20	64.52%	2	6.45%	29	93.55%	2	6.45%	0	0.00%	0	0.00%
9	8/3	33	3	9.09%	5	15.15%	20	60.61%	5	15.15%	28	84.85%	5	15.15%	0	0.00%	0	0.00%
<b>Khối 9</b>		<b>96</b>	<b>18</b>	<b>18.75%</b>	<b>32</b>	<b>33.33%</b>	<b>46</b>	<b>47.92%</b>	<b>0</b>	<b>0.00%</b>	<b>92</b>	<b>95.83%</b>	<b>4</b>	<b>4.17%</b>	<b>0</b>	<b>0.00%</b>	<b>0</b>	<b>0.00%</b>
10	9/1	32	9	28.13%	12	37.50%	11	34.38%	0	0.00%	32	100.00%	0	0.00%	0	0.00%	0	0.00%
11	9/2	32	5	15.63%	12	37.50%	15	46.88%	0	0.00%	30	93.75%	2	6.25%	0	0.00%	0	0.00%
12	9/3	32	4	12.50%	8	25.00%	20	62.50%	0	0.00%	30	93.75%	2	6.25%	0	0.00%	0	0.00%